

Khu vực	Thá	Thá	Thá	Thá	Thá	Thá	Thá	Thá	Thá	Thá	Thá	Thá
	ng	ng	ng	ng	ng	ng	ng	ng	ng	ng	ng	ng
	4	5	6	7	8	9	10	11	12	1	2	3
Taru	13	11	8	13	10	14	12	9	14	11	8	8
Miyada												
Miharada Danchi	27	25	22	27	24	28	26	23	28	25	22	22

Ngày vớt ③ rác nhựa, ④ vỏ chai nhựa tái chế, chai thủy tinh (chỉ 2 lần/ 1 tháng)

(Địa điểm vớt rác nhựa là địa điểm vớt rác không cháy được)

(Địa điểm vớt vỏ chai nhựa tái chế, chai thủy tinh là địa điểm vớt rác quá khổ)

Khu vực	Thá	Thá	Thá	Thá	Thá	Thá	Thá	Thá	Thá	Thá	Thá	Thá
	ng	ng	ng	ng	ng	ng	ng	ng	ng	ng	ng	ng
	4	5	6	7	8	9	10	11	12	1	2	3
Tsukuda Daiichi, Tsukuda Daini, Tsukuda Daisan, Tsukuda Daiyon, Shikishima, Nagumo Daiichi, Nagumo Daini, Nagumo Daisan, Miyama, Tanashita	1	6	3	1	5	2	7	4	2	6	3	3
	15	20	17	15	19	16	21	18	16	20	17	17
Mochikashiwagi, Mizorogi Kitaueno, Katsuhosawa Mitachi, Takizawa Kamimiharada, Miharada Sakae, Taru Miyada, Miharada Danchi	8	13	10	8	12	9	14	11	9	13	10	10
	22	27	24	22	26	23	28	25	23	27	24	24

⑤ Ngày vớt rác quá khổ (chỉ 4 lần/ 1 năm)

Khu vực	Địa điểm vớt rác quá khổ	Lần thứ nhất	Lần thứ 2	Lần thứ 3	Lần thứ 4
Tsukuda Daiichi, Daini	Tại tòa nhà Jichikai nơi đang sinh sống	Ngày 2 tháng 4	Ngày 2 tháng 7	Ngày 1 tháng 10	Ngày 7 tháng 1
Tsukuda Daisan, Shikishima		Ngày 9 tháng 4	Ngày 9 tháng 7	Ngày 8 tháng 10	Ngày 14 tháng 1
Tsukuda Daiyon, Tanashita		Ngày 16 tháng 4	Ngày 16 tháng 7	Ngày 15 tháng 10	Ngày 21 tháng 1
Nagumo Daiichi, Daini		Ngày 23 tháng 4	Ngày 23 tháng 7	Ngày 22 tháng 10	Ngày 28 tháng 1
Nagumo Daisan, Miyama		Ngày 7 tháng 5	Ngày 6 tháng 8	Ngày 5 tháng 11	Ngày 4 tháng 2
Mochikashiwagi, Mizorogi		Ngày 14 tháng 5	Ngày 13 tháng 8	Ngày 12 tháng 11	Ngày 11 tháng 2
Kitaueno, Katsuhozawa		Ngày 21 tháng 5	Ngày 20 tháng 8	Ngày 19 tháng 11	Ngày 18 tháng 2
Mitachi, Takizawa		Ngày 28 tháng 5	Ngày 27 tháng 8	Ngày 26 tháng 11	Ngày 25 tháng 2
Kamimiharada, Miharada		Ngày 4 tháng 6	Ngày 3 tháng 9	Ngày 3 tháng 12	Ngày 4 tháng 3
Taru, Miyada		Ngày 11 tháng 6	Ngày 10 tháng 9	Ngày 10 tháng 12	Ngày 11 tháng 3
Sakae, Miharada Danchi	Ngày 18 tháng 6	Ngày 17 tháng 9	Ngày 17 tháng 12	Ngày 18 tháng 3	

CÁCH PHÂN LOẠI RÁC CỦA THÀNH PHỐ SHIBUKAWA

- ① **Rác cháy được** (Ngày vớt rác: chỉ 2 lần/ 1 tuần)
- ② **Rác không cháy được** (Ngày vớt rác: chỉ 2 lần/ 1 tháng)
- ③ **Rác nhựa** (Ngày vớt rác: chỉ 2 lần/ 1 tháng)
- ④ **Vỏ chai nhựa tái chế, chai thủy tinh** (Ngày vớt rác: chỉ 2 lần/ 1 tháng)
- ⑤ **Rác quá khổ** (Ngày vớt rác: chỉ 4 lần/ 1 năm)
- ⑥ **Các loại rác khác được thành phố Shibukawa thu gom**
- ⑦ **Các loại rác không được thành phố Shibukawa thu gom**

CÁCH PHÂN LOẠI RÁC CỦA THÀNH PHỐ SHIBUKAWA

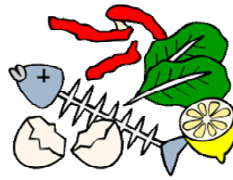
- ◆ Hãy phân loại rác cháy được, rác không cháy được, rác nhựa rồi bỏ vào túi rác chỉ định của thành phố Shibukawa và vớt rác.
- ◆ Đối với rác không bỏ vừa vào túi rác chỉ định của thành phố Shibukawa, hãy dán tem “rác quá khổ” (Sodaigomi) và vớt rác.
- ◆ Túi rác chỉ định và tem rác quá khổ của thành phố Shibukawa được bày bán tại các nơi như siêu thị, hiệu thuốc, cửa hàng tiện lợi,..v.v...
- ◆ Hãy viết tên của bạn, nơi phường mà bạn đang sinh sống trên mặt ngoài túi rác.
- ◆ Hãy theo dõi ngày vớt rác qua lịch vớt rác.
- ◆ Vào ngày vớt rác, hãy vớt rác tại địa điểm được phường hoặc khu phố quy định trước 8 giờ 30 phút sáng. Không vớt rác vào buổi tối.
- ◆ Không vớt rác tại khu vực không phải nơi đang sinh sống.

① Rác cháy được

Giấy



Rác thải từ nhà bếp



Vải vóc, quần áo



Rác nhựa lấm bẩn



Vật dụng làm từ cao su, da



- Hãy bỏ vào túi rác cháy được của thành phố Shibukawa.
- Khi vứt rác thải từ nhà bếp, hãy đảm bảo rác được khô ráo, không tích tụ nước.
- Đối với rác thải như lá rụng, cành cây, cây, kích thước quy định có thể vứt được là chiều dài không quá 50 cm, chu vi không quá 10 cm. Đối với cành cây, cây có độ dài vượt quá quy định, hãy cắt nhỏ trước khi vứt.
- Khi vứt một lượng dầu nhỏ, hãy dùng giấy hoặc vải thấm cạn rồi vứt.
- Khi vứt rác là vỏ nhựa bột lửa, hãy loại bỏ hết khí gas tại ngoài trời.

お住まいの自治体で指定された燃やせるごみ持ち出し機(次)

燃やせるごみ持ち出し機(次)

自治体名

氏名

性別

〒

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

番

- Đối với vật dụng có chứa kim loại, thủy tinh, hãy phân loại vào rác không cháy được
- Rác nhựa không lấm bẩn sẽ được phân loại vào rác nhựa.

③ Rác nhựa

Cốc, vỏ chai



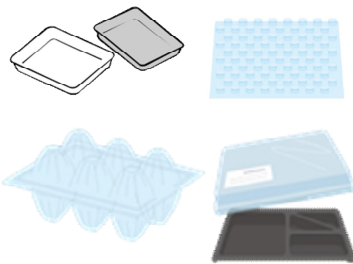
Túi, túi ni-lông



Hộp xốp, vỉ thuốc



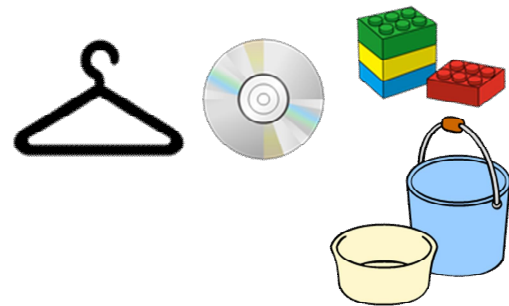
Khay nhựa, đồ đũa
ng




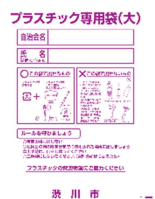
Tem nhãn, nắp
chai nhựa



Vật dụng được làm hoàn toàn từ
nhựa

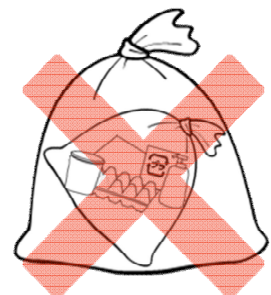


- Hãy bỏ vào túi rác chuyên dụng cho rác nhựa của thành phố Shibukawa
-  Ký hiệu được in như hình vẽ này biểu thị sản phẩm được làm từ nhựa.
- Hãy rửa bằng nước hoặc lau những vết bẩn bằng khăn giấy trước khi vứt.
- Kích thước quy định khi vứt rác nhựa là không vượt quá 50 cm. Nếu vượt quá kích thước quy định, hãy cắt nhỏ trước khi vứt.



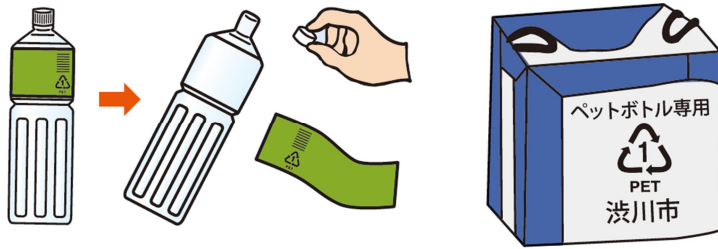
- Đối với rác nhựa lắm bẩn, hãy phân loại thành rác cháy được.

- Không được vứt rác nhựa khác vào túi ni-lông thông thường. Hãy sử dụng túi rác chuyên dụng dành cho rác nhựa khi vứt.



④ Vỏ chai nhựa tái chế, chai thủy tinh

Vỏ chai nhựa tái chế

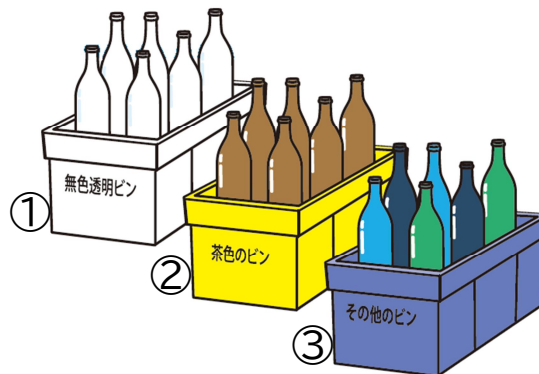


Khi thấy ký hiệu như hình vẽ, hãy phân loại thành vỏ chai nhựa tái chế



- Hãy rửa sạch phía trong chai bằng nước trước khi vớt.
- Tháo nắp chai và nhãn dán rồi phân loại thành rác nhựa.
- Hãy vớt vỏ chai nhựa vào thùng đựng chuyên dụng.

Chai thủy tinh



- Hãy rửa sạch phía trong chai thủy tinh bằng nước trước khi vớt.
- Tháo nắp chai và phân loại thành rác không cháy được
- Phân loại chai thủy tinh theo màu và vớt vào thùng đựng tương ứng

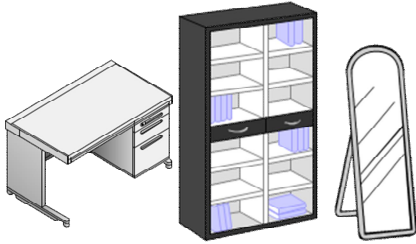
① Chai thủy tinh trong suốt → Thùng màu trắng

② Chai thủy tinh màu nâu → Thùng màu vàng

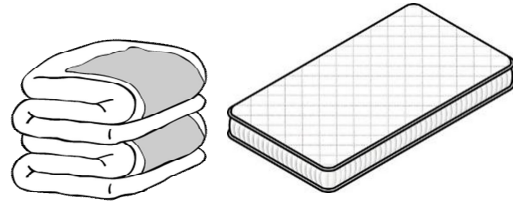
③ Chai thủy tinh màu khác → Thùng màu xanh dương

⑤ Rác quá khổ

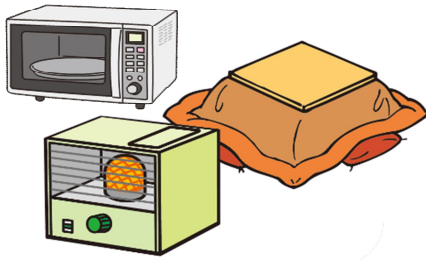
Bàn, giá sách, tủ, gương



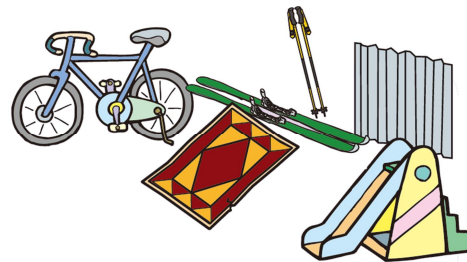
Chăn, giường, đệm




Đồ điện cỡ lớn



Xe đạp, thảm, tấm ván trượt tuyết, v.v...



- Đối với rác thải cỡ lớn không bỏ vừa túi đựng rác chỉ định của thành phố Shibukawa, hãy phân loại thành rác quá khổ.
- Hãy dán tem rác quá khổ của thành phố Shibukawa trước khi vứt.
- Vào ngày vứt rác quá khổ, có thể vứt tối đa 6 vật dụng.
- Hãy phân loại thành rác cháy được và rác không cháy được trước khi vứt.
- Khi vứt giường, đệm, hãy tháo bỏ lò xo trước khi vứt.

粗大ゴミ持ち出しシール	
自治会名	
区名	
氏名	
<small>◎ 夜間持ち出し禁止。収集日の朝8時30分までに出しましょう。 ◎ 資源になるゴミは資源ゴミ回収日に出しましょう。</small>	
 渋川市	

- Không được vứt rác như điều hòa, ti-vi, tủ lạnh, máy giặt.
- Không được vứt vật dụng có chứa hoặc sử dụng khí gas làm mát (gas freon).

⑥ Những loại rác khác được thành phố Shibukawa thu gom

- ◆ Có thể vứt “Rác được thu gom” được liệt kê tại bảng dưới đây tại địa điểm được đánh dấu “●”

Rác được thu gom	Địa điểm thu gom		
	Thời gian thu gom rác từ 8 giờ 30 phút sáng đến 5 giờ 15 phút chiều		Trường hợp đăng ký thu gom qua Internet, xe vận chuyển sẽ tới thu nhận tại nhà.
	• Tòa nhà chính của thị trấn (Đối với pin loại sạc điện, hãy mang tới Phòng Môi trường và Lâm nghiệp)	• Trung tâm hành chính Ikaho • Trung tâm hành chính Onogami • Trung tâm hành chính Komochi • Trung tâm hành chính Akagi • Trung tâm hành chính Hokkitsu	
Pin loại sạc điện	●	×	●
Máy tính xách tay	×	×	●
Đồ điện loại nhỏ	●	●	●
Ống/ ruột đựng mực in	●	●	×
Bóng đèn huỳnh quang	●	●	×
Dầu sử dụng trong nấu ăn	●	●	×

Pin loại sạc điện



リサイクルマーク



Ni-Cd

ニカド電池



Ni-MH

ニッケル水素電池



Li-ion

リチウムイオン電池

- Thu gom pin loại sạc điện có “ký hiệu tái chế”.
- Không được phân loại pin loại sạc điện thành rác không cháy được.

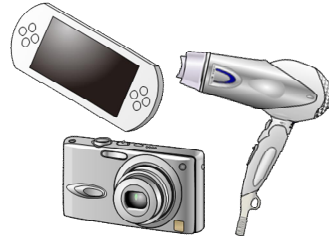
Sẽ phát sinh hỏa hoạn cho xe đi thu gom rác nếu phân loại thành rác không cháy được.

Máy tính xách tay



- Công ty cổ phần Renet Japan Recycle - đơn vị liên kết với thành phố Shibukawa sẽ điều phối xe vận chuyển tới thu gom tận nhà các thiết bị như máy tính xách tay, đồ điện cỡ nhỏ.
- Có thể đăng ký qua Internet. (<https://www.renet.jp>)
- Kích thước tối đa mà xe vận chuyển nhận thu gom có quy định là kích cỡ một thùng bìa với tổng chiều dài, rộng, cao là 140 cm.
- Trọng lượng tối đa của thùng bìa được quy định là 20 kg.
- Khi vớt chung máy tính xách tay và các loại đồ điện cỡ nhỏ qua dịch vụ xe vận chuyển nhận thu gom tận nhà, được miễn phí tối đa số lượng là 1 thùng bìa.
- Phí dịch vụ đăng ký thu gom tận nhà chỉ các đồ điện cỡ nhỏ qua xe vận chuyển của Công ty cổ phần Renet Japan Recycle đối với 1 thùng bìa là 1848 yên.

Các đồ điện cỡ nhỏ



- Thu gom các loại đồ điện cỡ nhỏ chạy bằng pin hoặc điện.
- Kích thước tối đa được quy định khi vứt rác là đồ điện cỡ nhỏ là: chiều dọc 15 cm, chiều ngang 30 cm.
- Đối với rác là đồ điện cỡ lớn có thể bỏ vừa vào túi rác chỉ định của thành phố Shibukawa, hãy phân loại thành rác không cháy được.

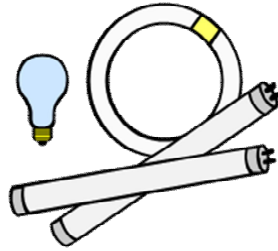
Rác không bỏ vừa vào túi rác chỉ định của thành phố Shibukawa, hãy phân loại thành rác quá khổ.

Hộp đựng mực in



- Thu gom hộp đựng mực in của máy in.
- Không được vứt hộp đựng mực in dạng bột. Hãy mang tới cửa hàng nơi đã mua sản phẩm để hỏi - đáp.

Bóng đèn huỳnh quang



- Thu gom bóng đèn huỳnh quang.
- Hãy gói lại vào giấy để đảm bảo không bị vỡ trước khi vứt rác.
- Đối với bóng đèn huỳnh quang đã bị vỡ, hãy phân loại thành rác không cháy được.

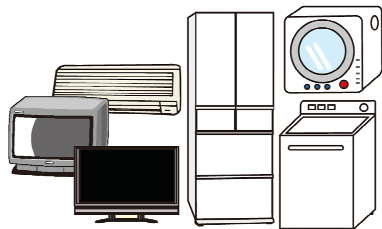
Dầu dùng trong thực phẩm



- Thu gom dầu dùng trong nấu ăn đã qua sử dụng.
- Hãy đổ dầu vào chai nhựa tái chế trước khi vứt.
- Không thể vứt dầu được đổ vào chai thủy tinh.

⑦ Các loại rác không được thành phố Shibukawa thu gom

Điều hòa, ti-vi, tủ lạnh, máy giặt



Xe ô tô, các linh kiện của xe ô tô



Bình cứu hỏa,
bình gas, gạch,
lốp xe, xe má
y, v.v...



- Không được vứt tại địa điểm tập kết rác.
- Hãy mang tới cửa hàng nơi đã mua sản phẩm để hỏi - đáp.

Hãy liên hệ để được giải đáp những vấn đề về phân loại rác

- ◆ Phòng môi trường thành phố Shibukawa Điện thoại 0279-22-2114
- ◆ Trung tâm hành chính Ikaho Điện thoại 0279-72-3155
- ◆ Trung tâm hành chính Onogami Điện thoại 0279-59-2111
- ◆ Trung tâm hành chính Komochi Điện thoại 0279-24-1211
- ◆ Trung tâm hành chính Akagi Điện thoại 0279-56-2211
- ◆ Trung tâm hành chính Hokkitsu Điện thoại 0279-52-2111